

Số: 360/2025/QĐST-DS

Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào khoản 2, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14/8/2025, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 165/2025/TLST-DS ngày 12/3/2025, về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng V; địa chỉ trụ sở: Tầng 1 (tầng trệt) và tầng 2, Tòa nhà S – 111A đường P, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần Anh T, sinh năm 1991/ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1997/ông Ong Hoàng P, sinh năm 1994/ông Nguyễn Thành Đ, sinh năm 2000; địa chỉ liên lạc: số 398 đường L, phường N (Phường A, Quận B cũ), Thành phố Hồ Chí Minh - theo văn bản ủy quyền số 213564.25 ngày 23/7/2025).

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Mộng C, sinh năm 1985; địa chỉ: 3/87A ấp A, xã X (ấp N, xã T, huyện Hóc Môn cũ), Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: em Lương Tâm N, sinh ngày 28/4/2009; em Nguyễn Hoàng D, sinh ngày 02/9/2021. Người đại diện hợp pháp (là mẹ ruột) của em N, em D: Bà Nguyễn Thị Mộng C.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tính đến ngày 14/8/2025, bà Nguyễn Thị Mộng C còn nợ Ngân hàng V tổng số tiền là 3.218.609.001 đồng, gồm tiền nợ gốc là 2.783.864.510

đồng, tiền lãi và phí là 434.744.491 đồng, theo Hợp đồng tín dụng số 2837325.21 ngày 28/04/2022 và thẻ tín dụng số 5130949900325523 ngày 31/5/2023.

2.2. Bà Nguyễn Thị Mộng C có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng V tổng số tiền còn nợ nêu trên trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày 14/8/2025, hạn cuối thanh toán là ngày 14/11/2025, theo thời gian và số tiền cụ thể như sau:

- Đợt 1: Thanh toán số tiền 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng) vào ngày 20/9/2025;

- Đợt 2: Thanh toán số tiền 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng) vào ngày 20/10/2025;

- Đợt 3: Thanh toán số tiền còn lại là 1.218.609.001 đồng (một tỷ hai trăm mười tám triệu sáu trăm lẻ chín nghìn không trăm lẻ một đồng) vào ngày 14/11/2025.

2.3. Kể từ ngày 15/8/2025 cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn, phí của số tiền chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các thỏa thuận trong hợp đồng. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất sẽ được tiếp tục điều chỉnh tại giai đoạn thi hành án.

2.4. Ngay sau khi bà Nguyễn Thị Mộng C thanh toán xong khoản nợ nêu trên, Ngân hàng V phải trả lại cho bà Nguyễn Thị Mộng C 01 (một) bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BN 578313, số vào sổ cấp GCN QSDĐ số CH 00225 ngày 06/6/2013 của UBND huyện Hóc Môn, cập nhật biến động ngày 18/5/2021.

2.5. Nếu đến hạn mà bà Nguyễn Thị Mộng C không thanh toán, Ngân hàng V được quyền yêu cầu phát mãi tài sản bảo đảm là thửa đất số 518, tờ bản đồ số 52, diện tích đất 121.5 m², diện tích xây dựng 47.4 m², diện tích sàn 87.9 m² tọa lạc tại 3/87A ấp Nhị Tân 1, xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BN 578313, số vào sổ cấp GCN QSDĐ số CH 00225 ngày 06/6/2013 của UBND huyện Hóc Môn, cập nhật biến động ngày 18/5/2021, theo theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 5154643.21.601 ngày 13/10/2021, số công chứng 019190 ngày 13/10/2021 của Văn phòng công chứng Châu Á để thu hồi nợ.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán các khoản nợ, Ngân hàng V có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý những tài sản khác thuộc quyền sử dụng, sở hữu hợp pháp của bà Nguyễn Thị Mộng C để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

2.6. Về chi phí tố tụng: Bà Nguyễn Thị Mộng C có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng V tiền tạm ứng chi phí tố tụng đã nộp về việc xem xét, thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Nguyễn Thị Mộng C phải chịu số tiền 48.186.090 đồng, thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Trả lại cho Ngân hàng V số tiền 45.681.679 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0083028 ngày 12/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSNDKV8, TP.HCM;
- THADS KV8, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Văn Huy